

ONLY CoCoIcHI

lets you customize your curry!

ソースを選ぶ!

Select a curry sauce!

PORK
CURRY



base
price ¥646

Rice 300g
Spiciness: Normal

BEEF
CURRY



base
price ¥794

Rice 300g
Spiciness: Normal
Mild flavor is not available.

CoCoIcHI
VEGETARIAN
CURRY



base
price ¥683

Rice 300g
Spiciness: Normal
Mild flavor is not available.
Does not contain animal-derived ingredients.

HASHED BEEF
AND RICE



base
price ¥896

Rice 300g
Some stores do not offer this dish.
Mild flavor is not available.

ライスの量を選ぶ!

Select the quantity of rice!

The standard rice portion is 300 grams.

基本飯量为300g。

기본적인 밥의 양은 300g입니다.

ปริมาณข้าวปกติคือ 300g

Phần cơm tiêu chuẩn là 300g.

Half order

150g

-¥90

200g

-¥60

250g

-¥30

300g

Base
price

350g

+¥65

400g

+¥130

500g

+¥260

Rice portions over 600 grams are also available. 600g以上也可以。
600g이상으로 추가할 수도 있습니다. ปริมาณข้าว 600gหรือมากกว่าก็สามารถเลือกได้
Có sẵn cả phần cơm hơn 600g.

辛さを選ぶ!

Select your spice level!

Select your spice level from Mild to Level 20.

可以选择从不辣到 20分辣。

순한 맛으로부터 매운 맛 20단계까지 선택할 수 있습니다.

สามารถเลือกได้ตั้งแต่ระดับเผ็ดน้อยจนถึงเผ็ดระดับ20

Chọn độ cay từ Không cay tới Cay cấp độ 20.

Mild
Flavor
Base
price

Regular
Spiced
Base
price

Spice
Level
1
+¥25

Spice
Level
2
+¥50

Spice
Level
3
+¥75

Spice
Level
20
+¥200

甘さを調節!

Adjust sweetness!

Adjust the sweetness with

Thick and Mild Sauce!

用浓密甜沙司调整甜度!

결쫄한 단맛 소스로 단맛을 조절!

ปรับระดับความหวานด้วยซอสข้นหวาน!

Điều chỉnh độ ngọt bằng nước sốt sánh và ngọt!

Mild flavor can be added if you prefer very mild curry.

喜欢甜味噌的顾客可以增加甜度。
如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。
如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。

如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。
如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。
如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。

如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。
如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。
如果喜欢不那么辣的话，也可以添加甜度。

Approx.
0.5
spoonfuls
About
Mild Level
1

Approx.
1
spoonful
About
Mild Level
2

Approx.
2
spoonfuls
About
Mild Level
3

Approx.
4
spoonfuls
About
Mild Level
4

Approx.
8
spoonfuls
About
Mild Level
5

◎"Thick and Mild Sauce" includes honey. Please be careful not to give it to infants aged under 12 months.
◎因“浓密甜沙司”使用了蜂蜜，请注意勿让未满一岁的婴儿食用。
◎“결쫄한 단맛 소스”에는 벌꿀을 사용하였으므로 1세 미만의 영아에게 먹이지 않도록 주의해 주십시오.
◎甜味噌「濃密甜沙司」には蜂蜜が含まれています。12歳未満の乳児には食べさせないようご注意ください。
◎Trong "Nước sốt sánh và ngọt" có sử dụng mật ong nên quý khách vui lòng lưu ý không cho trẻ dưới 1 tuổi ăn.
◎「とろ〜り甘くなるソース」にはハチミツを使用しておりますので、1歳未満の乳児には食べさせないようご注意ください。

◎Prices include consumption tax. ◎所示价格为含税价格。◎표시가격은 소비세를 포함한 가격입니다。◎ราคาทั้งหมดเป็นราคาพร้อมภาษีมูลค่าเพิ่ม ◎Giá niêm yết đã bao gồm thuế tiêu dùng. ◎表示価格は消費税込みの価格です。

请自由点选! 주문은 자유롭게 골라주세요!

โคโคอิชิเท่านั้นที่คุณสามารถเลือกปริมาณ, ระดับความเผ็ด, ท็อปโป้ได้ตามใจชอบ

DUY NHẤT CoCo-ICHI cho phép bạn tinh chỉnh món cà ri theo khẩu vị của mình!

ココイチならあなただけのオリジナルカレーが楽しめる!

Select your favorite add-ons and toppings!

トッピングを選ぶ!



Feel free to enjoy different toppings!

可随意加上配料享用! 마음껏 토핑을 즐길 수 있어요!

เชิญเพิ่มท็อปปิ้งตามใจชอบ! Thoải mái thưởng thức các món ăn kèm!

気軽にトッピングを楽しめます!

Full of Asari clam
¥212

Asari clam (half)
¥106

Scrambled egg
¥220

Scrambled egg (half)
¥110

Mushroom
¥242

Mushroom (half)
¥121

Spinach
¥252

Spinach (half)
¥126

Squid
¥264

Squid (half)
¥132

Stewed shrimp
¥264

Stewed shrimp (half)
¥132

Cheese
¥264

Cheese (half)
¥132

Vegetable
¥272

Vegetable (half)
¥136

Fried chicken (5 pieces)
¥305

Fried chicken (3 pieces)
¥183

Thin-sliced pork
¥336

Thin-sliced pork (half)
¥168

Eggplant (3 pieces)
¥90

Fried fish (1 piece)
¥106

Cream croquette (with crab) (1 piece)
¥121

Sausage (2 pieces)
¥174

Limited time offer
Spicy chili oil
¥150

Creamy
tartar sauce
¥74

Corn
¥91

Potato
¥91

Ripe cut tomato
¥116

Soft boiled egg
¥120

Hard boiled egg
¥120

Tuna
¥138

Delicious and
spicy garlic
¥174

Soft boiled egg
tartar sauce
¥194

Hamburger (1 piece)
¥165

Natto (fermented soy beans)
¥167

Shrimp and Asari clam
¥238

Stewed chicken
¥288

Minced meat cutlet
¥326

Chicken cutlet | Lightly crisped chicken
¥348

Pork cutlet
¥352

Seafood
¥370

Hand-made "Tonkatsu"
¥546

Set price is applied for your salad, with an order of curry! 与咖喱搭配更加优惠! 카레와 세트로 저렴하게!

คุณค่าเมื่อสั่งเป็นเซตกับข้าวแกงกะหรี่! Ưu đãi khi gọi cùng với món cà ri! カレーとセットでお得!

Order one curry menu item and get any order of salad at a set price for as many as you like! 只点一份咖喱菜品，所有沙拉第二份以上也可享受套餐价格! 카레 메뉴 1가지만 주문하시면 모든 샐러드가 2개 이상도 다 세트 가격으로!

หากสั่งรายการข้าวแกงกะหรี่ 1 รายการแล้ว สั่งสิ่งไหนเมนูรายการจะเป็นราคาเซตทั้งหมด! Đặt 1 món trong thực đơn cà ri để được áp dụng giá cố định cho tất cả các món salad thứ 2 trở đi! カレーメニュー1品のご注文で、すべてのサラダが2つ目以降もセット価格に!

Green salad
ヤサイサラダ

Set price ¥190
Single item ¥230



Page04

手仕込

ZANMAI Japanese curry standard (Hand-made "Tonkatsu" curry with vegetables)

ZANMAI日式咖喱饭经典 (手工精制炸猪排咖喱饭 加 蔬菜)

ZANMAI 일식 카레 스테디셀러(수제 돈까스카레 플러스 야채)

ZANMAI มาตรฐานของข้าวแกงกะหรี่แบบญี่ปุ่น (ข้าวแกงกะหรี่หมูทงคัทชิปั้นเมื่อ เพิ่มผักรวม)

Cà ri ZANMAI kiểu Nhật tiêu chuẩn
(Cà ri thịt lợn chiên xù nấu thủ công và rau củ)

ZANMAI日式カレー定番
(手仕込とんかつカレー プラス やさい)

¥1,464



◎ The image shown is only a representation.
◎ 图片仅供参考。 ◎ 사진은 이미지입니다.
◎ รูปถ่ายเป็นเพียงภาพจำลอง
◎ Ảnh chỉ mang tính chất minh họa.
◎ 写真はイメージです。

Hand-made "Tonkatsu" curry with thin-sliced pork (half)

手工精制炸猪排咖喱饭 加 半份猪肉片

수제 돈까스카레 플러스 하프 돼지고기샤브

ข้าวแกงกะหรี่หมูทงคัทชิชิ้นบางเมื่อ เพิ่มหมูชาบูครึ่งส่วน

Cà ri thịt lợn chiên xù nấu thủ công và nửa phần thịt lợn lát mỏng

手仕込とんかつカレー プラス ハーフ豚しゃぶ

¥1,360



◎ Rich cutlet sauce included. ◎ 配有芳醇沙司。 ◎ 향기로운 소스를 곁들였습니다. ◎ เสิร์ฟพร้อมซอสหอมพิเศษ ◎ Đi kèm nước sốt ngọt dịu. ◎ 芳醇ソースをお付けいたします。

サラダ

Salad

沙拉 샐러드 สลัด Salad

- ◎ Salt, mayonnaise, and soy sauce are available in addition to our original house dressing and sesame dressing.
- ◎ 沙律酱有“独家特制”和“芝麻”两种口味。还备有盐、沙拉酱及酱油。
- ◎ 드레싱은 '오리지널'과 '참깨' 2가지가 있습니다. 소금, 마요네즈, 간장도 있습니다.
- ◎ น้ำสลัดมี "น้ำสลัดรสดั้งเดิม", "น้ำสลัดงา" เกล็ด,มายองเนส,โชยุ ก็มีไว้บริการ
- ◎ Ngoài các loại nước sốt "nguyên bản", "mè", chúng tôi còn có sẵn muối, sốt mayonnaise và nước tương shoyu.
- ◎ ドレッシングは「オリジナル」と「ごま」があります。塩・マヨネーズ・しょうゆもご用意しております。

Original house dressing

独家特制
오리지널
น้ำสลัดรสดั้งเดิม
Nguyên bản
オリジナル



Sesame dressing

芝麻
참깨
น้ำสลัดงา
Mè
ごま



◎ Dressing may be changed or discontinued without prior notice. ◎ 沙律酱的内容有改变或停售时将不做另行通知。 ◎ 드레싱은 내용을 예고 없이 변경하거나 판매 종료될 수 있습니다.
◎ น้ำสลัด อาจเปลี่ยนแปลงหรือหยุดจำหน่ายโดยไม่แจ้งให้ทราบล่วงหน้า ◎ Loại nước sốt có thể thay đổi hoặc ngừng phục vụ mà không cần thông báo trước.
◎ ドレッシングは、内容を予告なく変更・終了する場合がございます。

Set price is applied for your salad, with an order of curry!

与咖喱搭配更加优惠! 카레와 세트로 저렴하게! คุณค่าเมื่อสั่งเป็นเซตกับข้าวแกงกะหรี่! Ưu đãi khi gọi cùng với món cà ri! カレーとセットでお得!

Order one curry menu item and get any order of salad at a set price for as many as you like!

只要点一份咖喱菜品，所有沙拉第二份以上也可享套餐价格! 카레 메뉴 1가지만 주문하시면 모든 샐러드가 2개 이상도 다 세트 가격으로! หากสั่งรายการข้าวแกงกะหรี่ 1 รายการแล้ว สลัดทั้งหมดทุกรายการจะเป็นราคาเซตทั้งหมด
Đặt 1 món trong thực đơn cà ri để được áp dụng giá cố định cho tất cả các món salad thứ 2 trở đi! カレーメニュー1品のご注文で、すべてのサラダが2つ目以降もセット価格に!

Green salad

蔬菜沙拉 야채샐러드
สลัดผัก Salad rau củ
야さいサラダ

Set price
¥190
Single item
¥230



Caesar salad

凯撒沙拉 시저샐러드
สลัดชีซาร์ Salad caesar
シーザーサラダ

Set price
¥235
Single item
¥275



Served with Caesar dressing. 浇凯撒沙律酱。
시저 드레싱을 끼었습니다. 浇ด้วยน้ำสลัดชีซาร์
Phục vụ với nước sốt caesar. シーザードレッシングをかけて提供いたします。

Egg salad

鸡蛋沙拉 달걀샐러드
สลัดไข่ต้ม Salad trứng
タマゴサラダ

Set price
¥310
Single item
¥350



Corn salad

玉米沙拉 콘샐러드
สลัดข้าวโพด Salad bắp
コーンサラダ

Set price
¥281
Single item
¥321



Tuna salad

金枪鱼沙拉 참치샐러드
สลัดทูน่า Salad cá ngừ
ツナサラダ

Set price
¥328
Single item
¥368



Potato salad

土豆沙拉 감자샐러드
สลัดมันบด Salad khoai tây
पोटโตサラダ

Set price
¥281
Single item
¥321



Squid salad

鱿鱼圈沙拉 오징어샐러드
สลัดปลาหมึก Salad mực
イカサラダ

Set price
¥322
Single item
¥362



Fried chicken (3 pieces) salad

炸鸡块(3个)沙拉 프라이드 치킨(3개) 샐러드
สลัดไก่ทอด (3 ชิ้น) Salad gà chiên (3 miếng)
フライドチキン(3個) サラダ

Set price
¥373
Single item
¥413



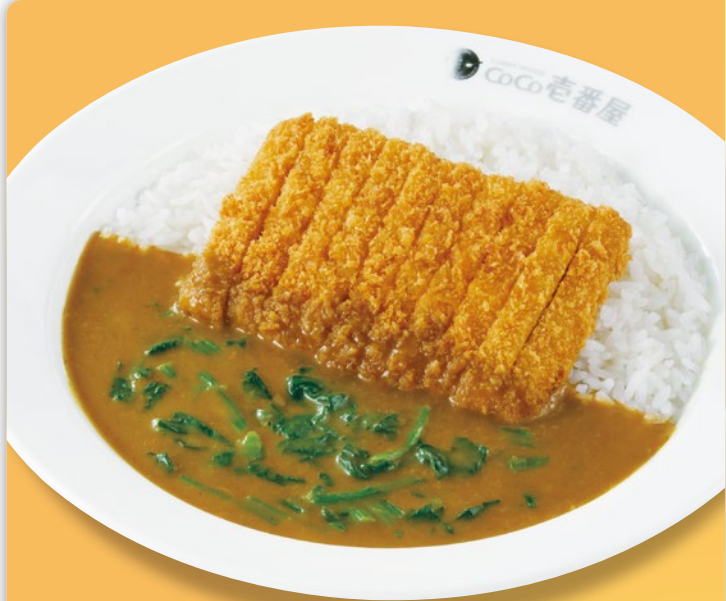
Sausage (2 pieces) salad

香肠(2个)沙拉 소시지(2개) 샐러드
สลัดไส้กรอก (2 แขนง) Salad xúc xích (2 cây)
ソーセージ(2本) サラダ

Set price
¥364
Single item
¥404



◎ Vegetables in the salad may change without notice due to weather or seasonal reasons depending on the store. ◎ 因店铺或受季节、气候的影响，沙拉的蔬菜种类有改变时将不做另行通知。
◎ 매장에 따라 또는 계절, 기후의 영향을 받아 샐러드의 야채 종류는 예고 없이 바뀔 수도 있습니다. ◎ อันที่จริงในสลัด อาจเปลี่ยนแปลงโดยไม่แจ้งให้ทราบล่วงหน้า ตามสภาพอากาศ, ฤดูกาล, สภาพ
◎ Các loại rau trộn salad có thể thay đổi mà không báo trước tùy từng cửa hàng, hoặc do ảnh hưởng của thời tiết và mùa vụ, v.v. ◎ 店舗、季節・天候等により、サラダの野菜は予告なく変更する場合がございます。
◎ The actual presentation of the dish may differ from the images shown here. ◎ 可能会跟实物有所出入. ◎ 실물과 약간 차이가 있을 수 있습니다.
◎ ของจริงอาจจะแตกต่างจากรูปภาพ ◎ Cách trình bày thực tế của món ăn có thể khác với hình ảnh hiển thị ở đây. ◎ 実際の盛り付けと異なる場合がございます。



Chicken cutlet curry with thin-sliced pork (half)

炸鸡排咖喱饭 加 半份猪肉片
치킨까스카레 플러스 하프 돼지고기샤브
ข้าวแกงกะหรี่ไก่ขุ่นเกล็ดขนมปังทอด เพิ่มหมูขามครึ่งส่วน
Cà ri thịt gà chiên xù và nửa phần thịt lợn lát mỏng
チキンカツカレー プラス ハーフ豚しゃぶ

¥1,162



Chicken cutlet curry with spinach

炸鸡排咖喱饭 加 菠菜
치킨까스카레 플러스 시금치
ข้าวแกงกะหรี่ไก่ขุ่นเกล็ดขนมปังทอด เพิ่มผักปวยเล้ง
Cà ri thịt gà chiên xù và rau cải bó xôi
チキンカツカレー プラス ほうれん草

¥1,246

Enjoy
the popular chicken
cutlet to the fullest!

尽情享受人气炸鸡排! 인기 치킨까스를 한껏 즐겨요!

อิ่มอร่อยเต็มที่กับไก่ขุ่นเกล็ดขนมปังทอดยอดนิยม!

Thưởng thức trọn vẹn món thịt gà chiên xù nổi tiếng!

人気のチキンカツをトコトン楽しむ!



Chicken cutlet curry with stewed chicken and fried chicken (5 pieces)

炸鸡排咖喱饭 加 炖鸡 加 炸鸡块 (5个)
치킨까스카레 플러스 닭찜 플러스 프라이드 치킨(5개)
ข้าวแกงกะหรี่ไก่ขุ่นเกล็ดขนมปังทอด เพิ่มสตูว์ไก่ เพิ่มไก่ทอด (5 ชิ้น)
Cà ri thịt gà chiên xù với thịt gà hầm và gà chiên (5 miếng)
チキンカツカレー プラス チキンにこみ プラス フライドチキン(5個)

¥1,587

Add on chicken cutlet!



再加点炸鸡排! 치킨까스 추가!
เพิ่มไก่ขุ่นเกล็ดขนมปังทอด
Thêm thịt gà chiên xù!
追加でチキンカツ!

1 PIECE

1片 1장
1ชิ้น
1 miếng
1枚



¥348

2 PIECES

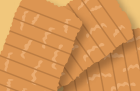
2片 2장
2ชิ้น
2 miếng
2枚



¥696

3 PIECES

3片 3장
3ชิ้น
3 miếng
3枚



¥1,044

ちょいピしょう! Enjoy a little extra!

加配料吧! 좀 토픽해요!

เพิ่มท็อปปิ้งกันสักหน่อย!

Thưởng thức thêm chút món ăn kèm!

Limited time offer

限期销售 기간 한정
รายการที่มีการจำกัดระยะเวลาจำหน่าย
Giới hạn thời gian 期間限定
In April, it will be offered while supplies last.
4月起库存售完即止。
4월부터는 재고가 소진되는 대로 종료됩니다.
สินค้าเดือนเมษายน จะสิ้นสุดการจำหน่ายทางร้านก่อนหมด
Ưu đãi sẽ kết thúc ngay khi hết lượt sử dụng kể từ tháng 4. 4月以降なくなり次第終了いたします。



Hand-made chicken tender cutlet (1 piece)

手工精制炸鸡胸排 (1个) 수제 닭안심까스(1개)

สันในไก่ขุ่นเกล็ดขนมปังทอดบั้งมือ (1 ชิ้น) Thịt ức chiên xù nấu thủ công (1 miếng)

手仕込さみカツ(1本) ¥249

Set price is applied for your salad, with an order of curry! 咖喱搭配更加优惠! 카레와 세트로 저렴하게!

คุณค่าเมื่อสั่งเป็นเซตกับข้าวแกงกะหรี่! Ưu đãi khi gọi cùng với món cà ri! カレーとセットでお得!

Order one curry menu item and get any order of salad at a set price for as many as you like! 只点一份咖喱菜品, 所有沙拉第二份以上也可享套餐价格! 카레 메뉴 1가지만 주문하시면 모든 샐러드가 2개 이상도 다 세트 가격으로! หากสั่งรายการข้าวแกงกะหรี่ 1 รายการแล้ว สั่งต่อทั้งหมดทุกรายการจะมีราคาเซตทั้งหมด! Đặt 1 món trong thực đơn cà ri để được áp dụng giá cố định cho tất cả các món salad thứ 2 trở đi! カレーメニュー1品のご注文で、すべてのサラダが2つ目以降もセット価格に!

Green salad

蔬菜沙拉 야채샐러드
สลัดผัก Salad rau củ
ヤサイサラダ

Set price ¥190
Single item ¥230



Can be topped on salads, too!
沙拉也能加配料! 샐러드에도 토픽 OK!
เพิ่มท็อปปิ้งสำหรับสลัดได้!
Có thể thêm món ăn kèm vào salad!
サラダにもトッピングOK!

Lightly crisped chicken

酥脆鸡 파삭파삭 치킨

ไก่กรอบ

Gà chiên giòn

パリパリチキン

¥348



CoCo de chicken

CoCo de 炸鸡块 CoCo de 치킨

โคโค เดะ ชิคเค้น

Gà CoCo de

코코dechicken

¥298



Fried chicken (3 pieces) salad

炸鸡块 (3个) 沙拉 프라이드 치킨(3개) 샐러드
สลัดไก่ทอด (3 ชิ้น) Salad gà chiên (3 miếng)
フライドチキン(3個) サラダ

Set price ¥373
Single item ¥413

Take curry packages as souvenirs!

软罐头咖喱包很适合做礼物! 레토르트 카레 팩을 선물하세요! เชิญซื้อแกงกะหรี่สำเร็จรูปเป็นของฝาก!

Mời quý khách dùng cà ri đóng túi làm quà! レトルトカレーパックをおみやげにどうぞ!



Pork curry-in-a-pack

软罐头猪肉咖喱

레토르트 포크카레

แกงกะหรี่หมูสำเร็จรูป

Cà ri thịt lợn đóng túi

レトルトポークカレー

Contains
10 packages
10個入り
¥3,400

Contains
30 packages
30個入り
¥10,200



Vegetable curry-in-a-pack

软罐头蔬菜咖喱

레토르트 야채카레

แกงกะหรี่ผักสำเร็จรูป

Cà ri rau củ đóng túi

レトルト野菜カレー

Contains
10 packages
10個入り
¥4,200

Contains
30 packages
30個入り
¥12,600

◎Other flavor packages are also available.
◎还有其他种类的软罐头咖喱。◎기타 레토르트 카레도 있습니다.
◎แกงกะหรี่สำเร็จรูปรสชาติอื่นก็มี ◎Có sẵn cả những hương vị khác.
◎その他のレトルトカレーもございます。

◎Some items may be out of stock.
◎有时可能没有库存。◎재고가 없는 경우도 있습니다.
◎อาจจะหมดสต็อก ◎Một số sản phẩm có thể hết hàng.
◎在庫がない場合もございます。

CoCoIcHI Original Mixed Menu

CoCoIcHI 推荐组合菜品 코코이치의 추천 믹스 메뉴
ข้าวแกงกะหรี่ประเภทรวมสูตรเฉพาะของโคโคอิชิ
Menu kết hợp được gọi ý chỉ có ở CoCoIcHI
ココイチならではの、おすすめミックスメニュー

You can also order by number. 也可用编号点菜. 번호로 주문하실 수도 있습니다. สามารถสั่งด้วยหมายเลขได้
Quý khách có thể gọi món theo số. 番号でのご注文もできます。

Pork outlet curry with spinach

炸猪排咖喱饭 加 菠菜
로스까스카레 플러스 시금치
ข้าวแกงกะหรี่หมูสันนอกซบเกล็ดขนมปังทอด เพิ่มผักปวยเล้ง
Cà ri thăn lợn chiên xù và rau cải bó xôi
ロースカツカレー プラス ほうれん草
¥1,250



1

Vegetable curry with sausage (2 pieces) and fried chicken (3 pieces)

蔬菜咖喱饭 加 香肠 (2个) 加 炸鸡块 (3个)
야채카레 플러스 소시지(2개) 플러스 프라이드 치킨(3개)
ข้าวแกงกะหรี่ผัก เพิ่มไส้กรอก (2 แท่ง) เพิ่มไก่ทอด (3 ชิ้น)
Cà ri rau củ với xúc xích (2 cây) và gà chiên (3 miếng)
やさいかレー プラスソーセージ(2本) プラス フライドチキン(3個)
¥1,275



2

Minced meat cutlet curry with Asari clam (half) and stewed shrimp (half)

炸肉饼咖喱饭 加 半份蛤蜊 加 半份煮虾
민스 커튼릿카레 플러스 하프 모시조개 플러스 하프 새우찜
ข้าวแกงกะหรี่เนื้อสันซบเกล็ดขนมปังทอดปั่นมือ เพิ่มหอยลายครึ่งส่วน เพิ่มสดูว์กุ้งครึ่งส่วน
Cà ri bánh thịt chiên với nửa phần nghêu và nửa phần tôm hầm
メンチカツカレー プラス ハーフあさり プラス ハーフエビにこみ
¥1,210



3

Cream croquette (with crab) (2 pieces) curry with thin-sliced pork (half)

奶油可乐饼 (含蟹肉) (2个) 咖喱饭 加 半份猪肉片
크림크로켓(게살 포함)(2개) 카레 플러스 하프 돼지고기샤브
ข้าวแกงกะหรี่ครีมโคโรเกะ (ใส่ปู) 2 ชิ้น เพิ่มหมูขามครึ่งส่วน
Cà ri bánh korokke kem (có cua) (2 viên) và nửa phần thịt lợn lát mỏng
クリームコロッケ (かみ入り) (2個) カレー プラス ハーフ豚しゃぶ
¥1,056



4

Fried chicken (5 pieces) curry with stewed shrimp (half)

炸鸡块 (5个) 咖喱饭 加 半份煮虾
프라이드 치킨(5개) 카레 플러스 하프 새우찜
ข้าวแกงกะหรี่ไก่ทอด (5 ชิ้น) เพิ่มสดูว์กุ้งครึ่งส่วน
Cà ri gà chiên (5 miếng) và nửa phần tôm hầm
フライドチキン(5個) カレー プラス ハーフエビにこみ
¥1,083



5

Sausage (4 pieces) curry with vegetables

香肠 (4个) 咖喱饭 加 蔬菜
소시지(4개) 카레 플러스 야채
ข้าวแกงกะหรี่ไส้กรอก (4 แท่ง) เพิ่มผัก
Cà ri xúc xích (4 cây) và rau củ
ソーセージ(4本) カレー プラス やさい
¥1,266



6

ZANMAI

Rich ZANMAI plate series 高级感满满的一盘 ZANMAI系列 고급스러운 한 접시 ZANMAI 시리즈
จานแห่งความหรูหรา ชีส ZANMAI ZANMAI Series - Trải nghiệm sự xa hoa trong từng món ăn 贅沢な一皿 ZANMAIシリーズ

You can also order by number. 也可用编号点菜. 번호로 주문하실 수도 있습니다. สามารถสั่งด้วยหมายเลขได้
Quý khách có thể gọi món theo số. 番号でのご注文もできます。

ZANMAI CoCoIcHI's standard
(Pork cutlet curry with vegetables and cheese)
ZANMAI CoCoIcHI经典 (炸猪排咖喱饭 加 蔬菜 加 奶酪)
ZANMAI 코코이치 스테디셀러(로스까스카레 플러스 야채 플러스 치즈)
ZANMAI มาตรฐานของโคโคอิชิ
(ข้าวแกงกะหรี่หมูสันนอกซบเกล็ดขนมปังทอด เพิ่มผักรวม เพิ่มชีส)
Cà ri ZANMAI kiểu CoCoIcHI tiêu chuẩn
(Cà ri thăn lợn chiên xù với rau củ và phô mai)
ZANMAI코코이치의定番(ロースカツカレー プラス やさい プラス チーズ)
¥1,534



7

ZANMAI Chicken
(Chicken cutlet curry, fried chicken (3 pieces), and stewed chicken)
ZANMAI鸡肉 (炸鸡排咖喱饭 加 炸鸡块 (3个) 加 炖鸡)
ZANMAI 치킨(치킨까스카레 플러스 프라이드 치킨(3개) 플러스 닭찜)
ZANMAI ไก่
(ข้าวแกงกะหรี่ไก่ซบเกล็ดขนมปังทอด เพิ่มไก่ทอด (3 ชิ้น) เพิ่มสดูว์ไก่)
Gà ZANMAI
(Cà ri thịt gà chiên xù với gà chiên (3 miếng) và gà hầm)
ZANMAIチキン(チキンカツカレー プラス フライドチキン(3個) プラス チキンにこみ)
¥1,465



8

ZANMAI Pork
(Hand-made "Tonkatsu" curry with sausage (2 pieces) and thin-sliced pork)
ZANMAI猪肉 (手工精制炸猪排咖喱饭 加 香肠 (2个) 加 猪肉片)
ZANMAI 포크(수제 돈까스카레 플러스 소시지(2개) 플러스 돼지고기샤부)
ZANMAI หมู
(ข้าวแกงกะหรี่หมูทงคัตซึขึ้นมือ เพิ่มไส้กรอก (2 แท่ง) เพิ่มหมูขาม)
Thịt lợn ZANMAI
(Cà ri thịt lợn chiên xù nấu thủ công với xúc xích (2 cây) và thịt lợn lát mỏng)
ZANMAIポーク
(手仕込とんかつカレー プラスソーセージ(2本) プラス 豚しゃぶ)
¥1,702



9

ZANMAI non-meat
(CoCoIcHI vegetarian curry with vegetable, spinach (half), mushroom (half), and eggplant (6 pieces))
ZANMAI无肉 (CoCoIcHI素食咖喱饭 加 蔬菜 加 半份菠菜 加 半份鲜菇 加 茄子 (6个))
ZANMAI 논미트(코코이치 채식 카레 플러스 야채 플러스 하프 시금치 플러스 하프 버섯 플러스 가지(6개))
ZANMAI ไร้เนื้อ
(ข้าวแกงกะหรี่มังสวิรัติโคโคอิชิ เพิ่มผักรวม เพิ่มผักปวยเล้งครึ่งส่วน เพิ่มเห็ดรวมครึ่งส่วน เพิ่มมะเขือม่วง (6 ชิ้น)
ZANMAI không thịt
(Cà ri chay CoCoIcHI với rau củ cùng nửa phần rau cải bó xôi, nửa phần nấm và cà tím (6 miếng))
ZANMAI/논미트
(코코이치베지카레-플러스 야さい-플러스 ハーフほうれん草-플러스 ハーフきのこ-플러스 なす(6個))
¥1,382



10

◎Rich outlet sauce included. ◎配有芳醇沙司。 ◎향기로운 소스를 곁들였습니다。 ◎เลิฟพร้อมซอสหอมพิเศษ
◎Di kèm nước sốt ngọt dịu. ◎芳醇ソースをお付けいたします。

Does not contain animal-derived ingredients. 不使用动物源性材料. 동물유래 원재료는 사용하지 않습니다.
ไม่ใส่ส่วนผสมที่ทำมาจากสัตว์ Cà ri chay CoCoIcHI là món cà ri không sử dụng các nguyên liệu có nguồn gốc từ động vật.
코코이치베지카레-とは、動物由来の原材料を使用していないカレーです。

You can also order by number. 也可用编号点菜. 번호로 주문하실 수도 있습니다. สามารถสั่งซื้อด้วยหมายเลขได้
Quý khách có thể gọi món theo số. 番号でのご注文もできます。

Meats

11



Stewed chicken curry

炖鸡咖喱饭 닭찜카레
ข้าวแกงกะหรี่สตูว์ไก่
Cà ri gà hầm
チキンにこみカレー

¥934

12



Fried chicken (5 pieces) curry

炸鸡块 (5个) 咖喱饭 프라이드 치킨(5개) 카레
ข้าวแกงกะหรี่ไก่ทอด (5 ชิ้น)
Cà ri gà chiên (5 miếng)
フライドチキン (5個) カレー

¥951

13



Chicken cutlet curry

炸鸡排咖喱饭 치킨까스카레
ข้าวแกงกะหรี่ไก่ชุบเกล็ดขนมปังทอด
Cà ri thịt gà chiên xù
チキンカツカレー

¥994

14



Lightly crisped chicken curry

酥脆鸡咖喱饭 파삭파삭 치킨카레
ข้าวแกงกะหรี่ไก่กรอบ
Cà ri gà chiên giòn
パリパリチキンカレー

¥994

15



Minced meat cutlet curry

炸肉饼咖喱饭 민스 커틀릿카레
ข้าวแกงกะหรี่เนื้อสับชุบเกล็ดขนมปังทอด
Cà ri bánh thịt chiên
เมนチカツカレー

¥972

16



Hamburger (2 pieces) curry

汉堡肉饼 (2个) 咖喱饭 햄버그(2개) 카레
ข้าวแกงกะหรี่แฮมเบอร์เกอร์ (2 ชิ้น)
Cà ri thịt viên hamburger (2 miếng)
ハンバーグ (2個) カレー

¥976

17



Sausage (4 pieces) curry

香肠 (4个) 咖喱饭 소시지(4개) 카레
ข้าวแกงกะหรี่ไส้กรอก (4 แท่ง)
Cà ri xúc xích (4 cây)
ソーセージ (4本) カレー

¥994

18



Pork cutlet curry

炸猪排咖喱饭 로스까스카레
ข้าวแกงกะหรี่หมูชุบเกล็ดขนมปังทอด
Cà ri thăn lợn chiên xù
로스カツカレー

¥998

Juicy and delicious hand-made “Tonkatsu” curry.

大量使用美味的鲜肉手工精制而成的充足的量。

맛 좋은 고기를 양껏 사용한 수제가 아니면 누릴 수 없는 포만감.

ไข่เนื้อหมูที่อร่อยรสชาติกลมกล่อมและขึ้นด้วยมือทำให้ได้เนื้อสัมผัสที่พิเศษเดียว

Cảm giác no bụng chỉ có ở món ăn được nấu thủ công từ loại thịt có nhiều vị ngon umami.

旨みたっぷりのお肉を贅沢に使った、手仕込ならではの食べごたえ。

手仕込

Hand-made “Tonkatsu” curry

¥1,192

手工精制炸猪排咖喱饭 수제 돈까스카레

ข้าวแกงกะหรี่หมูทรงคัฟชิ้นเนื้อ

Cà ri thịt lợn chiên xù nấu thủ công

手仕込とんかつカレー

◎Rich outlet sauce included. ◎配有芳醇沙司。 ◎향기로운 소스를 곁들였습니다. ◎เสิร์ฟพร้อมซอสทอนพิเศษ ◎Đi kèm nước sốt ngọt dịu. ◎芳醇ソースをお付けいたします。

19



20



Pork curry

猪肉咖喱饭 포크카레
ข้าวแกงกะหรี่หมู
Cà ri thịt lợn
ポークカレー

¥646

21



Thin-sliced pork curry

猪肉片咖喱饭 돼지고기샤브카레
ข้าวแกงกะหรี่หมูเนื้อหมู
Cà ri thịt lợn lát mỏng
豚しゃぶカレー

¥982

Beef curry ¥794

牛肉咖喱饭 비프카레 ข้าวแกงกะหรี่เนื้อวัว Cà ri thịt bò บีฟカレー

◎A variety of toppings are also available.
◎可以添加配料。 ◎토핑도 할 수 있습니다.
◎สามารถเลือกใส่ท็อปปิ้งได้
◎Có thể thêm món ăn kèm.
◎トッピングもできます。

◎Mild flavor is not available.
◎不可选择 不辣口味。 ◎순한 맛은 없습니다.
◎ไม่สามารถเลือกกระด้นเผ็ดน้อย
◎Không có sẵn vị ngọt.
◎甘口はできません。

22



The curry sauce can be changed to beef sauce [For a 148-yen (including tax) surcharge]. ◎Based on the 300g rice portion.

咖喱饭可按您的喜好改成牛肉调料【按菜单含税价格各加 148日元（含税）】。 ◎饭量为 300g 时

카레는 입맛에 따라 비프 소스로 바꿀 수 있습니다 【각 메뉴 세금 포함 가격에 148원(세금 포함) 추가】. ◎밥의 양이 300g일 경우

ซอสแกงกะหรี่สามารถเปลี่ยนเป็นซอสเนื้อวัวได้ [เพิ่ม 148 บาท (รวมภาษีมูลค่าเพิ่ม) จากราคาเมนูมูลค่าเพิ่มของแต่ละรายการ] ◎กรณีปริมาณข้าว 300 g

Cà ri có thể đổi sang sốt thịt bò theo sở thích [Phụ thu 148 yên (bao gồm thuế) cho mỗi giá đã bao gồm thuế trong thực đơn]. ◎Đối với phần cơm 300g

カレーはお好みでビーフソースに変更できます【各メニュー税込価格の148円(税込)増】。 ◎ライス量300gの場合

Hashed beef and rice ¥896

牛肉番茄沙司饭 하이라이스 ข้าวซอยฮายาชิ Com Hayashi ハヤシライス

◎A variety of toppings are also available.
◎可以添加配料。 ◎토핑도 할 수 있습니다.
◎สามารถเลือกใส่ท็อปปิ้งได้
◎Có thể thêm món ăn kèm.
◎トッピングもできます。

◎Mild flavor is not available.
◎不可选择 不辣口味。 ◎순한 맛은 없습니다.
◎ไม่สามารถเลือกกระด้นเผ็ดน้อย
◎Không có sẵn vị ngọt.
◎甘口はできません。

◎Some stores do not offer this dish. ◎有的餐厅不提供此品。 ◎취급하지 않는 점포도 있습니다.

◎บางร้านไม่รับบริการนี้ ◎Không có sẵn tại một số chi nhánh ◎取り扱っていない店舗もございます。

The curry sauce can be changed to hashed beef sauce [For a 250-yen (including tax) surcharge]. ◎Based on the 300g rice portion.

咖喱饭可按您的喜好改成牛肉番茄沙司【各菜品价格各加250日元（含税）】。 ◎饭量为 300g 时

카레는 입맛에 따라 하이라이스 소스로 바꿀 수 있습니다 【각 메뉴 가격에 250원(세금 포함) 추가】. ◎밥의 양이 300g일 경우

ซอสแกงกะหรี่สามารถเปลี่ยนเป็นซอสฮายาชิได้ [เพิ่ม 250 บาท (รวมภาษีมูลค่าเพิ่ม) จากราคาเมนูมูลค่าเพิ่มของแต่ละรายการ] ◎กรณีปริมาณข้าว 300 g

Quý khách có thể đổi thành sốt Hayashi [Phụ thu 250 yên (bao gồm thuế) cho mỗi giá đã bao gồm thuế trong thực đơn]. ◎Đối với phần cơm 300g,

カレーはお好みでハヤシソースに変更できます【各メニュー税込価格の250円(税込)増】。 ◎ライス量300gの場合

23



Seafoods

You can also order by number. 也可用编号点菜。번호로 주문하실 수도 있습니다. สามารถสั่งด้วยหมายเลขได้
Quý khách có thể gọi món theo số, 番号でのご注文もできます。

All meat in

24



Full of Asari clam curry

蛤蜊多多咖喱饭 모시조개 등백 카레
ข้าวแกงกะทิหอยลายแบบจุกใจ
Cà ri nhiều nghêu
たっぷりあさりカレー

¥858

25



Squid curry

鱿鱼圈咖喱饭 오징어카레
ข้าวแกงกะทิปลาทูหมึก
Cà ri mực
イカカレー

¥910

26



Stewed shrimp curry

煮虾咖喱饭 새우찜카레
ข้าวแกงกะทิสดูว์กุ้ง
Cà ri tôm hầm
エビにこみカレー

¥910

27



Seafood curry

海鲜咖喱饭 해물카레
ข้าวแกงกะทิซีฟู้ด
Cà ri hải sản
海の幸カレー

¥1,016

28



Fried fish (2 pieces) curry

炸鱼排 (2个) 咖喱饭 생선가스(2개) 카레
ข้าวแกงกะทิปลาขุมเกล็ดขนมปังทอด (2 ชิ้น)
Cà ri cá chiên (2 miếng)
フィッシュフライ (2本) カレー

¥858

29



Shrimp and Asari clam curry

虾仁蛤蜊咖喱饭 새우 모시조개 카레
ข้าวแกงกะทิกุ้งหอยลาย
Cà ri tôm nghêu
エビあさりカレー

¥884

Vegetables & Other Toppings

You can also order by number. 也可用编号点菜。번호로 주문하실 수도 있습니다. สามารถสั่งด้วยหมายเลขได้
Quý khách có thể gọi món theo số, 番号でのご注文もできます。

All meat in

30



Scrambled egg curry

炒蛋咖喱饭 스크램블 에그 카레
ข้าวแกงกะทิไข่หวาน
Cà ri trứng khuấy
スクランブルエッグカレー

¥866

31



Cream croquette (with crab) (2 pieces) curry

奶油可乐饼 (含蟹肉) (2个) 咖喱饭 크림크로켓(게살 포함)(2개) 카레
ข้าวแกงกะท�크ริมโคโรเกะ (ใส่ปู) 2 ชิ้น
Cà ri bánh korokke kem (có cua) (2 viên)
クリームコロッケ(カニ入り) (2個) カレー

¥888

32



Cheese curry

奶酪咖喱饭 치즈카레
ข้าวแกงกะทชีส
Cà ri phô mai
チーズカレー

¥910

33



Vegetable curry

蔬菜咖喱饭 야채카레
ข้าวแกงกะทิผักรวม
Cà ri rau củ
やさいカレー

¥918

34



Eggplant (6 pieces) curry

茄子 (6个) 咖喱饭 가지(6개) 카레
ข้าวแกงกะทิมะเขือม่วง (6 ชิ้น)
Cà ri cà tím (6 miếng)
なす (6個) カレー

¥826

35



Natto (fermented soy beans) curry

纳豆咖喱饭 낫토카레
ข้าวแกงกะทีสถ์หมักนัตโตะ
Cà ri natto
納豆カレー

¥813

36



Mushroom curry

鲜菇咖喱饭 버섯카레
ข้าวแกงกะทิเห็ดรวม
Cà ri nấm
きのこカレー

¥888

37



Spinach curry

菠菜咖喱饭 시금치카레
ข้าวแกงกะทิผักปวยเล้ง
Cà ri rau cải bó xôi
ほうれん草カレー

¥898



Does not contain animal-derived ingredients. 不使用动物源性原材料。동물유래 원재료는 사용하지 않았습니다.
ไม่ได้ใช้วัตถุดิบที่ทำมาจากสัตว์ Cà ri chay CoCo ICHI là món cà ri không sử dụng các nguyên liệu có nguồn gốc từ động vật.
ココイチベジカレーとは、動物由来の原材料を使用していないカレーです。

Recommended for vegetarians 推荐给食素的顾客 채식하시는 분에게 추천합니다
เมนูแนะนำสำหรับท่านที่ทานมังสวิรัตติ Gợi ý cho người ăn chay
ベジタリアンの方にオススメです

CoCo ICHI vegetarian curry

CoCo ICHI素食咖喱饭 코코이치 채식 카레 ข้าวแกงกะหรี่มังสวิรัตติโคโคอิจิ
Cà ri chay CoCo ICHI ココイチベジカレー

¥683

◎Mild flavor is not available. ◎不可选择不辣口味。◎순한 맛은 없습니다.
◎ไม่สามารถเลือกกระสันเผ็ดน้อย ◎Không có sẵn vị ngọt. ◎甘口はできません。

The curry sauce can be changed to CoCo ICHI vegetarian sauce [For a 37-yen (including tax) surcharge].
◎Based on the 300g rice portion.
可以改成CoCo ICHI 素食咖喱调料【按菜单含税价格各加37日元（含税） ◎饭量为300g时】。
코코이치 채식 카레 소스로 바꿀 수 있습니다【각 메뉴 세금 포함 가격에 37엔(세금 포함) 추가 ◎밥의 양이 300g일 경우】.
สามารถเปลี่ยนเป็นซอสมังสวิรัติโคโคอิจิได้【เพิ่ม 37เยน (รวมภาษีมูลค่าเพิ่ม) จากราคารวมภาษีมูลค่าเพิ่มของแต่ละรายการ ◎กรณีที่มีปริมาณข้าว 300g】
Cà ri có thể đổi sang sốt chay CoCo ICHI theo sở thích【Phụ thu 37 yên (bao gồm thuế) cho mỗi giá đã bao gồm thuế trong thực đơn】.◎Đối với phần cơm 300g
カレーはお好みでココイチベジソースに変更できます【各メニュー税込価格の37円(税込)増】。◎ライス量300gの場合



CoCo ICHI vegetarian curry with spinach

CoCo ICHI素食咖喱饭 加 菠菜 코코이치 채식 카레 플러스 시금치
ข้าวแกงกะหรี่มังสวิรัตติโคโคอิจิ เพิ่มผักปวยเล้ง Cà ri chay CoCo ICHI và rau cải bó xôi
ココイチベジカレー プラス ほうれん草

¥935



Enjoy CoCo ICHI's delicious low carb curry!

轻松减糖，尽享 CoCo ICHI 的美味咖喱。쉽게 당질을 줄이며 코코이치의 카레를 즐겨요!

อร่อยและคุณคาร์โบไฮเดรตต่ำกับข้าวแกงกะหรี่โคโคอิจิ! Dễ dàng thưởng thức món cà ri CoCo ICHI ít tinh bột!

手軽に糖質を抑えてココイチのカレーを楽しめる!

Low carb cauliflower is used in these curry dishes instead of rice. About 180g of cauliflower used.

以含糖类较少的菜花代替了米饭的咖喱菜品。使用了约180g的菜花。

밥 대신 당질이 적은 콜리플라워를 사용한 카레 메뉴. 콜리플라워 약 180g을 사용.

เมนูข้าวแกงกะหรี่ที่ใช้ดอกกะหล่ำ ซึ่งมีคาร์โบไฮเดรตต่ำแทนข้าว ใช้ดอกกะหล่ำประมาณ 180กรัม

Thực đơn món cà ri dùng bông cải trắng ít tinh bột thay cho cơm. Dùng khoảng 180g bông cải trắng.

ライスの代わりに糖質の少ないカリフラワーを使用したカレーメニュー。カリフラワー 約180g使用。

Low carb curry with lightly crisped chicken and spinach

低糖咖喱饭 加 酥脆鸡 加 菠菜

저당질 카레 플러스 파삭파삭 치킨 플러스 시금치

ข้าวแกงกะหรี่โลว์คาร์บ เพิ่ม ไก่กรอบ เพิ่ม ผักปวยเล้ง

Cà ri ít tinh bột với thịt gà chiên giòn và rau cải bó xôi

低糖質カレー プラス バリバリチキン プラス ほうれん草

¥1,325



Low carb curry with thin-sliced pork and sausage (4 pieces)

低糖咖喱饭 加 猪肉片 加 香肠 (4个)

저당질 카레 플러스 돼지고기샤브 플러스 소시지(4개)

ข้าวแกงกะหรี่โลว์คาร์บ เพิ่ม ขาหมูชิ้นหนุ่เพิ่ม ไส้กรอก (4 ชิ้น)

Cà ri ít tinh bột với thịt lợn lát mỏng và xúc xích (4 cây)

低糖質カレー プラス 豚しゃぶ プラスソーセージ(4本)

¥1,409



◎A larger portion (Approx. 225 grams: +¥65, including tax) is available as well as a smaller portion (Approx. 135 grams: +¥65, including tax). ◎也可选大份【約225g: +65日元(含税)】或小份【約135g: +65日元(含税)】。
◎대【약 225g: +65엔(세금포함)】나 소【약 135g: +65엔(세금포함)】도 있습니다. ◎จานใหญ่【ประมาณ 225กรัม: +65เยน(รวมภาษี)】-จานเล็ก【ประมาณ 135กรัม: +65เยน(รวมภาษี)】ก็สามารถสั่งได้
◎Có sẵn cả Suất lớn [Khoảng 225g: +65 yên (bao gồm thuế)] và Suất nhỏ [Khoảng 135g: +65 yên (bao gồm thuế)]. ◎大盛り【約225g: +65円(税込)】・小盛り【約135g: +65円(税込)】もできます。

トッピング

Topping

配料 토핑 topping Món ăn kèm



Creamy tartar sauce

香滑塔塔醬
크리미 타르타르소스
ซอสทาร์ตาร์ครีม
Sốt tartar kem
クリーミータルタルソース

¥74



Corn

玉米
콘
ข้าวโพด
Ngô
コーン

¥91



Potato

土豆
감자
มันบด
Khoai tây (món lẹ)
单品ポテト

¥91



Ripe cut tomato

完熟西红柿块
완숙 커팅 토마토
มะเขือเทศสุกหั่น
Cà chua chín đỏ cắt miếng
完熟カットマト

¥116



Soft boiled egg

半熟鸡蛋
반숙 달걀
ไข่ลวก
Trứng lòng đào
半熟タマゴ

¥120



Hard boiled egg

煮鸡蛋
삶은 달걀
ไข่ต้ม
Trứng luộc
ゆでタマゴ

¥120



Tuna

金枪鱼
참치
ทูน่า
Cá ngừ
ツナ

¥138



Delicious and spicy garlic

鲜辣大蒜
맛있게 매운 마늘
กระเทียมเผ็ดอร่อย
Tỏi cay ngọt
旨辛にんにく

¥174



Soft boiled egg tartar sauce

半熟鸡蛋塔塔醬
반숙 달걀 타르타르소스
ซอสทาร์ตาร์ไข่ลวก
Sốt tartar trứng lòng đào
半熟タマゴタルタルソース

¥194

その他

Others

其他 기타 ของห ดามิー อื่นๆ Các món khác

Pickled scallions

¥50

薤 락교
หรั่งเคี้ยวตอง
Củ kiệu
らっきょう



French fried potatoes

¥172

炸薯条 감자튀김
มันฝรั่งทอด
Khoai tây chiên
フライドポテト



Rice (150g)

¥161

米饭 밥
ข้าวสวย
Cơm
ライス



COCOROKKE (Potato croquette)

¥158

CoCo 可乐饼 코코 크로켓

โคโรเกะ

Bánh korokke

ココロッケ

Light and tasty curry croquette

酥脆! 松软!! 咖喱可乐饼

겉은 바삭! 속은 부드러운 카레 크로켓!!

ໄໂໂຄຣຄອກເກຣ້ ກອນນອກ!! ນຸ່ງໄໂ!!

Giòn rôm! Miềm xốp! Bánh korokke cà ri

サクサク!ほくほく!! カレーコロッケ



Corn soup

¥346

玉米汤 콘수프

ซุปรข้าวโพด

Súp ngô

コーンスープ



Limited to children of elementary school age and younger.
仅限小学生以下 초등학생 이하 한정
จำกัดเฉพาะนักเรียนชั้นประถมศึกษาหรือต่ำกว่า
Chỉ dành cho học sinh tiểu học trở xuống
小学生以下限定

お子さまカレー

Children's Curry

儿童咖喱饭 어린이카레
ข้าวแกงกะหรี่สำหรับเด็ก
Cà ri dành cho trẻ em

All meat in

Includes either a snack or a capsule toy[※](one per order) *Except some stores 贈送点心或“胶囊玩具[※]”(一次)。*部分餐厅除外
과자 또는 “캡슐토이[※](일회)”를 함께 드립니다. *일부 정소는 제외 贈送ขนมหรือของเล่นแคปซูล[※](1ชิ้น) *ยกเว้นบางร้าน
Kèm bánh kẹo hoặc đồ chơi con nhộng[※] (1 lần). *Ngoại trừ một số chi nhánh お菓子またはカプセルトイ[※](1回)が付きます。*一部店舗を除く

Drink included.
贈送饮料 음료수 제공
รวมเครื่องดื่ม
Kèm đồ uống
ドリンク付

○Children's Curry, Mini Kids Curry, and Mini Kids Curry with Naan Bread are all served with mild flavor pork sauce. ○儿童咖喱饭、幼儿咖喱饭及幼儿饅頭咖喱配不辣的猪肉咖喱调料。
○어린이카레, 미니 어린이 카레, 미니 어린이 난 카레는 순한 맛 포크소스입니다.
○ข้าวแกงกะหรี่สำหรับเด็ก, ข้าวแกงกะหรี่ขนาดเล็กสำหรับเด็ก, แป้งนานแกงกะหรี่ขนาดเล็กสำหรับเด็กใช้ซอสหมูรสอ่อน เค็ดน้อย
○Cà ri cho trẻ em, cà ri suất nhỏ cho trẻ em và cà ri bánh Nan cho trẻ em đang sử dụng nước sốt thịt lợn ngọt. ○お子さまカレー、ミニお子さまカレー、ミニお子さまナンカレーは甘口ポークソースです。
○Sauce cannot be changed, ○不可选择调料。○소스는 선택할 수 없습니다. ○ไม่สามารถเปลี่ยนประเภทซอสได้ ○Không đổi được nước sốt. ○ソースの変更はできません。

○Because we use honey in the Mild Pork Sauce, make sure to avoid feeding the sauce to infants younger than 1-year-old. ○因“不辣的猪肉调料”使用了蜂蜜，请注意勿让未满1岁的婴儿食用。
○“순한 맛 포크 소스”에는 벌꿀을 사용하였으므로 1세 미만의 영아에게 먹이지 않도록 주의해 주십시오. ○[ขอสงวนข้สงัดน้อย] ใช้น้ำผึ้งเป็นส่วนประกอบ ดังนั้นกรุณาระวังไม่ให้เด็กอายุไม่ถึง 1 ขวบรับประทาน
○Trong “Nước sốt thịt lợn ngọt” có sử dụng mật ong nên quý khách vui lòng lưu ý không cho trẻ dưới 1 tuổi ăn. ○「甘口ポークソース」にはハチミツを使用しておりますので、1歳未満の乳児には食べさせないようお気をつけください。



Hamburger

¥456

汉堡肉饼 햄버그
แฮมเบอร์เกอร์
Thịt viên hamburger
ハンバーグ



Fried chicken

¥456

炸鸡块 프라이드 치킨
ไก่ทอด
Gà chiên
フライドチキン

Hamburger & fried chicken

¥550

汉堡肉饼 & 炸鸡块
햄버그&프라이드 치킨
แฮมเบอร์เกอร์และไก่ทอด
Thịt viên hamburger & gà chiên
ハンバーグ&フライドチキン



Cream croquette (with crab) & fried chicken

¥550

奶油可乐饼(含蟹肉)&炸鸡块
크림크로켓(게살 함유)&프라이드 치킨
ครีมโคโรเกะ (ใส่ปู) และไก่ทอด
Bánh korokke kem (có cua) & Gà chiên
クリームコロッケ (カニ入り) &
フライドチキン



Perfect for children just starting to eat solid food!

推荐给刚刚断了婴儿食品的儿童！ 이유식을 갓 끊은 어린이에게 추천！ แนะนำสำหรับเด็กซึ่งเลืกออาหารเด็กอ่อนแล้ว！

Gợi ý dành cho trẻ em đã kết thúc ăn dặm！ 離乳食を卒業したお子さまにオススメ！

Mini kids curry

¥352



幼儿咖喱饭
미니 어린이카레
ข้าวแกงกะหรี่ขนาดเล็กสำหรับเด็ก
Cà ri suất nhỏ cho trẻ em
ミニお子さまカレー

Mini kids curry with naan bread

¥352



幼儿饅頭咖哩
미니 어린이 난 카레
แป้งนานแกงกะหรี่ขนาดเล็กสำหรับเด็ก
Cà ri bánh Nan suất nhỏ cho trẻ em
미니お子さまナンカレー

You can add a small-size naan bread for 148 yen per piece (including tax).

也可追加迷你饅頭。一張148日元(含税)
미니 빵을 추가할 수도 있습니다. 1장 148원(세금 포함)
สามารถเพิ่มแป้งนานขนาดเล็กได้ 1 แผ่น 148 บาท (รวมภาษีมูลค่าเพิ่ม)
Có thể thêm bánh Nan nhỏ. 1 miếng 148 yên (bao gồm thuế)
ミニナンの追加もできます。1枚148円(税込)

○Snack / coin for capsule toy will be handed to you when you leave. ○离店时贈送点心或胶囊玩具用的硬币。○과자 또는 캡슐토이용 코인은 돌아가실 때에 드립니다。
○ขนมหรือเหรียญสำหรับของเล่นแคปซูลจะมอบให้ตอนก่อนออกจากร้าน ○Quý khách sẽ nhận được xu để đổi bánh kẹo hoặc đồ chơi con nhộng khi ra về. ○お菓子またはカプセルトイ用のコインは、お帰りの際にお渡します。

○Drink: Choice of Apple drink, Calpico Kids, or Yasai Seikatsu 100 CARROT and MANGO Juice. ○饮料可选用苹果味饮料、儿童可尔必思或野菜生活 100 芒果沙拉蔬果汁。
○음료는 사과 맛 음료, 칼피코 키즈, 야채 생활 100 망고 살라드 중에서 선택해 주십시오. ○สำหรับเครื่องดื่ม กรุณาเลือกจาก น้ำแอปเปิ้ล, คาลพิสคิตส์, น้ำผักผลไม้รวมผสมน้ำมะม่วง 100%
○Vui lòng lựa chọn đồ uống từ nước táo, sữa chua uống Calpis Kids và nước ép rau củ quả Yasai Seikatsu 100 Mango Salad. ○ドリンクはリンゴドリンク、カルピスキッズ、野菜生活100マンゴーサラダからお選びください。

○Some stores do not offer this dish. ○有的餐厅不提供此品。○취급하지 않는 점포도 있습니다. ○บางร้านไม่มีรายการนี้ ○Không có sẵn tại một số chi nhánh ○取り扱っていない店舗もございます。

Allergen-free Curry

特定原材料を使用していないカレー

不含致敏原材料的咖喱饭 특정 원재료가 함유되지 않은 카레

แกงกะหรี่ซึ่งไม่มีส่วนผสมของวัตถุดิบที่ก่อให้เกิดภูมิแพ้

Cà ri không sử dụng nguyên liệu được chỉ định

100g

¥232



200g

¥464



○The image shown is only a representation.
○图片仅供参考。○사진은 이미지입니다.
○รูปภาพเป็นเพียงภาพจำลอง
○Ảnh chỉ mang tính chất minh họa.
○写真はイメージです。



Allergen-free curry sauce is served with the package unopened in view of safety.

出于安全考虑不使用致敏原材料的咖喱调料是以未开封状态提供的。

특정 원재료를 사용하지 않은 카레 소스는 안전을 고려하여 밀봉 상태로 제공합니다.

เพื่อคำนึงถึงความปลอดภัย ขอสงวนกะหรี่ซึ่งไม่มีส่วนผสมของวัตถุดิบที่ก่อให้เกิดภูมิแพ้ จะเสิร์ฟในสภาพที่ยังไม่ได้เปิดถุง

Sốt cà ri không sử dụng các nguyên liệu được chỉ định sẵn được cung cấp ở trạng thái chưa mở để đảm bảo an toàn.

特定原材料を使用していないカレーソースは安全面を考慮して未開封の状態で提供いたします。

○The package of the allergen-free curry may change without prior notice.
○不使用致敏原材料的咖喱包装有改变时将不做另行通知。
○특정 원재료를 사용하지 않은 카레의 패키지는 예고 없이 변경할 수가 있습니다.
○รูปกล่องของซองบรรจุแกงกะหรี่ซึ่งไม่มีส่วนผสมของวัตถุดิบที่ก่อให้เกิดภูมิแพ้ อาจเปลี่ยนแปลงได้โดยไม่ต้องแจ้งให้ทราบล่วงหน้า
○Bao bì cà ri không sử dụng các nguyên liệu được chỉ định có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
○特定原材料を使用していないカレーのパッケージは予告なく変更する場合がございます。

○Allergen-free curry is not a Food for Special Dietary Uses (food for the sick) permitted by the Consumer Affairs Agency.

○不使用致敏原材料的咖喱并非为消费者厅许可的特别用途食品（患者用食品）。

○특정 원재료를 사용하지 않은 카레는 소비자들의 허가를 받은 특별 용도 식품(환자용 식품)은 아닙니다.

○ข้าวแกงกะหรี่ซึ่งไม่มีส่วนผสมของวัตถุดิบที่ก่อให้เกิดภูมิแพ้ ไม่ใช่อาหารที่ใช้กรณีพิเศษได้รับอนุญาตจากสำนักงานคุ้มครองผู้บริโภค (อาหารสำหรับผู้ป่วย)

○Các món cà ri không sử dụng các nguyên liệu được chỉ định không phải là thực phẩm có chức năng đặc biệt (thực phẩm cho người bệnh) đã được Cơ quan cấp văn để người tiêu dùng phê duyệt.

○特定原材料を使用していないカレーは、消費者庁許可の特別用途食品(病者用食)ではありません。

○The information on allergens is based on a listing of ingredients in our menu items. However, please note that allergens that are not contained in the ingredients used may inadvertently get mixed in the dishes through food processing equipment, cooking utensils, and hands of the staff at a processing facility or store. Also, as sensitivity to food allergens varies from person to person, if you are concerned about food allergy, please ask your doctor about the matter and consume any of our dishes at your own discretion.

○过敏信息调查了制作菜品的原材料。但是，对于本来不包含在原材料中的过敏物质，不排除在生产厂家及店铺的制作过程中，因附着在器具、食材或通过人手等途径而混入。而且，对于过敏物质的感受程度因个人有差异，因此有顾虑的顾客请先咨询主治医师后，再根据您的个人意愿决定食用。

○알레르기 정보는 메뉴에 사용된 원재료를 조사한 것입니다. 단, 원래 원재료로서 사용하지 않은 알레르기 물질도 제조 공장, 점포에서의 조리 과정에서 식기나 기구에 부착되거나 손을 통해서 부착되는 등 여러 가지 혼입이 생길 수 있습니다. 또한, 알레르기 물질에 대한 감수성은 개인에 따라 차이가 있으므로, 걱정되시는 분은 담당의사와 상의하신 후, 고객님의 자신의 판단에 따라 이용해 주시기 바랍니다.

○ข้อมูลภูมิแพ้เป็นข้อมูลที่ได้จากการตรวจสอบวัตถุดิบที่ใช้ในเมนู อย่างไรก็ตาม สิ่งที่ไม่ก่อให้เกิดภูมิแพ้ได้ซึ่งไม่ได้ใช้เป็นวัตถุดิบก็อาจปะปนเข้ามาได้เช่นติดตามเครื่องใช้ อุปกรณ์ที่ใช้ในกระบวนการปรุงอาหารที่โรงงานผลิตหรือที่ร้าน

คัดค้านมิอาจ นอกจากนั้นความไวของการตอบสนองต่อสิ่งที่ไม่ก่อให้เกิดภูมิแพ้ของแต่ละคนจะไม่เท่ากัน ดังนั้นสำหรับผู้ที่กังวล กรุณาปรึกษาแพทย์และคัดลिनใจด้วยตัวท่านเองก่อนที่จะบริโภค

○Thông tin về chất gây dị ứng là thông tin thu được bằng cách tìm hiểu về các nguyên liệu đang được sử dụng trong thực đơn.Tuy nhiên, các chất gây dị ứng vốn dĩ đang không được sử dụng làm nguyên liệu vẫn có thể bị lẫn vào theo nhiều cách khác nhau như là dính vào dụng cụ và thiết bị trong quá trình chế biến tại các nhà máy sản xuất và cửa hàng, hoặc bám dính qua bàn tay, v.v. Ngoài ra, mức độ nhạy cảm với các chất gây dị ứng sẽ khác nhau ở mỗi người, vì vậy nếu quý khách lo lắng, vui lòng tham khảo ý kiến bác sĩ và tự phán đoán trước khi sử dụng.

○アレルギー情報は、メニューに使用されている原材料を調べたものです。ただし、本来原材料として使用していないアレルギー物質についても、製造工場、店舗における調理の過程で器具・機材に付着したり、手を介して付着するなど、様々な混入が考えられます。また、アレルギー物質に対する感受性は個人によって差がありますので、ご心配な方は担当医と相談のうえ、お客様ご自身で判断し、ご利用いただきますようお願い申し上げます。

ドリンク
Beverages

饮料 음료수 เครื่องดื่ม đồ uống

Drink set

饮料套餐 음료 세트 ชุดเครื่องดื่ม
Set đồ uốngドリンク세트

Get a 50-yen discount on the following drinks with an order of curry. 和咖喱一起点下面的饮料时可优惠 50 日元。
카레와 함께 주문하시면 아래 음료가 50엔 할인됩니다. หากสั่งพร้อมข้าวแกงกะหรี่ เครื่องดื่มด้านล่างนี้จะลดราคา 50 บาท
Các loại đồ uống sau sẽ được giảm giá 50 yên khi gọi kèm với món cà ri.
カレーと一緒にご注文で下記のドリンクが50円引きになります。

¥220

Iced milk

冰牛奶
찬 우유
นมเย็น
Sữa đá
アイスミルク



Orange drink

橙味饮料
오렌지 맛 음료
น้ำส้มกลอง
Nước cam
オレンジドリンク



Lassi (plain)

酸奶 (原味)
플레인 라시
ลาสซี่(รสธรรมชาติ)
Lassi (vị tự nhiên)
ラッシー(プレーン)



Coca Cola

可口可乐
코카콜라
โคคาโคล่า
Coca-Cola
コーラ



Iced café au Lait

冰欧雷咖啡
아이스 카페 오레
คาเฟ่โอเลเย็น
Cà phê đá Au Lait
アイスカフェ・オレ



Iced Coffee

冰咖啡
아이스 커피
กาแฟเย็น
Cà phê đá
アイスコーヒー



Hot Coffee

热咖啡 핫 커피
กาแฟร้อน Cà phê nóng
ホットコーヒー



◎Hot Coffee is not available at some locations.
◎有的餐厅不提供热咖啡。
◎핫 커피는 취급하지 않는 점포도 있습니다.
◎บางร้านไม่มีการกาแฟร้อน
◎Cà phê nóng có thể không có sẵn tại một số chi nhánh.
◎ホットコーヒーは取り扱いしていない店舗もございます。

KIRIN ICHIBAN BEER ¥367 (350ml)

麒麟一番榨啤酒 기린 이치반 시보리
เบียร์ KIRIN ICHIBAN SHIBORI Kirin Ichiban Shibori
麒麟一番搾り



❗ No alcohol will be served to drivers and anyone under 20 years of age. 恕不提供给驾驶车辆的客人及未满 20 周岁的客人。
운전하시는 분과 만 20세 미만의 손님에게는 제공할 수 없습니다. ไม่สามารถจำหน่ายให้คนผู้ที่มีอายุต่ำกว่า 20 ปี
Chúng tôi không thể cung cấp cho quý khách lái xe ô tô và quý khách dưới 20 tuổi.
車の運転をされる方と20歳未満の方には、提供できません。

KIRIN KARADA FREE ¥317 (350ml)

麒麟Karada Free 기린 가라다 FREE คีริน Karada FREE
Bia Kirin Karada Free キリン カラダFREE

❗ Will not be served to anyone under 20 years of age. 恕不提供给未满 20 周岁的客人。
만 20세 미만의 손님에게는 제공할 수 없습니다. ไม่สามารถจำหน่ายให้คนผู้ที่มีอายุต่ำกว่า 20 ปี
Chúng tôi không thể cung cấp cho quý khách dưới 20 tuổi. 20歳未満の方には、提供できません。
◎Some stores do not offer this item. ◎有的餐厅不提供此品。 ◎취급하지 않는 점포도 있습니다.
◎บางร้านไม่มีการกาฟรี ◎Không có sẵn tại một số chi nhánh ◎取り扱いしていない店舗もございます。

HOW TO ORDER

ONLY CoCo-ICHI lets you customize your curry!

Choose your favorite flavor, level of spiciness, portion size, toppings and add-ons.
Create your own curry the way you like it.

1 Select a curry sauce!

We have 4 specialty sauces. Additional scoop of curry sauce offered at ¥167.

PORK CURRY
base price ¥646

Rice 300g
Spiciness: Normal
Mild flavor is available.



BEEF CURRY
base price ¥794

Rice 300g
Spiciness: Normal
Mild flavor is not available.



CoCoICHI VEGETARIAN CURRY
base price ¥683

Rice 300g
Spiciness: Normal
Mild flavor is not available.
Does not contain animal-derived ingredients.



HASHED BEEF AND RICE
base price ¥896

Rice 300g
◎Some stores do not offer this dish.
Mild flavor is not available.



2 Select the quantity of rice!

The standard rice portion is 300 grams.
Rice portions over 600 grams are also available. Sauce portion depends on rice portion.

Half order

150g

¥90
less than
the base price

200g

¥60
less than
the base price

250g

¥30
less than
the base price

300g

Base price

350g

Add ¥65
Pork curry・Mild pork curry
CoCoICHI vegetarian curry

Add ¥78
Beef curry・Hashed beef and rice

400g

Add ¥130
Pork curry・Mild pork curry
CoCoICHI vegetarian curry

Add ¥157
Beef curry・Hashed beef and rice

500g

Add ¥260
Pork curry・Mild pork curry
CoCoICHI vegetarian curry

Add ¥314
Beef curry・Hashed beef and rice

600g

Add ¥390
Pork curry・Mild pork curry
CoCoICHI vegetarian curry

Add ¥471
Beef curry・Hashed beef and rice

3 Select your spice level!

Select your spice level from Mild to Level 20.
◎Response to spiciness differs from person to person.

Mild Flavor	Base price	For children or people not accustomed to spicy foods.	😊
Regular Spiced	Base price	The standard flavor of CoCoICHI Curry. A little hotter than most curries sold in super markets.	😊
Spice Level 1	Add ¥25	Stimulates your taste buds with a bit of spice.	😊
Spice Level 2	Add ¥50	For a little extra stimulation!	😊
Spice Level 3	Add ¥75	The standard of truly spicy hot curry.	😊

Spice Level 4	Add ¥100	The real thing! For a completely different level of spice.	😬
Spice Level 5	Add ¥125	Not for the faint hearted. Consider the consequences.	😬
Spice Levels 6-10	Add ¥150	Only those who have eaten an entire serving of Level 5 can order these levels. The spiciness increases with the level. One step at a time.	😬
Spice Level 15	Add ¥175	Only those who have eaten an entire serving of Level 10 can order this level.	😬
Spice Level 20	Add ¥200	Only those who have eaten an entire serving of Level 15 can order this level.	😬

Adjust sweetness! Adjust the sweetness with Thick and Mild Sauce!

◎Level of mildness is based on mild pork sauce. ◎Response to mildness differs from person to person. ◎Mild flavor can be added to all curry menu items.
◎*Thick and Mild Sauce* includes honey. Please be careful not to give it to infants aged under 12 months.

4 Select your favorite add-ons and toppings! Add as many toppings as you like and create your own unique flavor!

クリーミータルタルソース Creamy tartar sauce	¥74	なす(3個) Eggplant (3 pieces)	¥90
コーン Corn Potato	¥91	ハーフあり Asari clam (half)	¥106
ハーフスクランブルエッグ Scrambled egg (half)	¥110	フィッシュフライ(1本) Fried fish (1 piece)	¥116
半熟タマゴ Soft boiled egg Hard boiled egg		完熟カットトマト Ripe cut tomato	¥120
ハーフきのこ Mushroom (half) Cream croquette (with crab) (1 piece)	¥121		
ハーフほうれん草 Spinach (half)	¥126	ハーフイカ Squid (half) Stewed shrimp (half) Cheese (half)	¥132
ハーフやさい Vegetable (half)	¥136	ツナ Tuna	¥138
スパイスオイル 唐辛子油 Spicy chili oil	¥150	ハンバーグ(1個) Hamburger (1 piece)	¥165
納豆 Natto (fermented soy beans)	¥167	ハーフ豚(ぶた)しゃぶ Thin-sliced pork (half)	¥168
旨辛にんにく Delicious and spicy garlic Sausage (2 pieces)			¥174
フライドチキン(3個) Fried chicken (3 pieces)			¥183

半熟タマゴタルタルソース Soft boiled egg tartar sauce	¥194	たっぷりあり Full of Asari clam	¥212
スクランブルエッグ Scrambled egg			¥220
エビあり Shrimp and Asari clam			¥238
きのこ Mushroom			¥242
ほうれん草 Spinach	¥252	イカ Squid Stewed shrimp Cheese	¥264
やさい Vegetable	¥272	チキンにこみ Stewed chicken	¥288
メンチカツ Minced meat cutlet	¥326	フライドチキン(5個) Fried chicken (5 pieces)	¥305
チキンカツ Chicken cutlet Lightly crisped chicken			¥348
ローズカツ Pork cutlet	¥352	豚(ぶた)しゃぶ Thin-sliced pork	¥336
手仕込とんかつ Hand-made "Tonkatsu"		海の幸 Seafood	¥370
			¥546

点菜方式

请自由点选！

CoCoICHI 的咖喱饭，无论是饭量、辣度还是配料，均可按照您的口味选择，
请选用属于您独特风味的咖喱饭。

选择调料！ 4种拿手的调料。

加167日元就可追加调料（约一大汤勺）。

猪肉咖喱饭

基础
价格 646日元

米饭：300g
辣度：普通
可选择“不辣口味”。



牛肉咖喱饭

基础
价格 794日元

米饭：300g
辣度：普通
不可选择“不辣口味”。



CoCoICHI
素食咖喱饭

基础
价格 683日元

米饭：300g
辣度：普通
不可选择“不辣口味”。
素食咖喱饭是不使用动物性原料的咖喱饭。



牛肉番茄沙司饭

基础
价格 896日元

米饭：300g
○有的餐厅不提供此品。
不可选择“不辣口味”。



选择饭量！ 基本饭量为300g 600g以上也可以。调料的量会根据米饭的量而有所增减。

半份 150g	200g	250g	300g	350g	400g	500g	600g
所有种类均 减90日元	所有种类均 减60日元	所有种类均 减30日元	基础价格	加 65 日元 猪肉咖喱饭・不辣口味的猪肉咖喱饭 CoCoICHI素食咖喱饭 加 78 日元 牛肉咖喱饭・牛肉番茄沙司饭	加 130 日元 猪肉咖喱饭・不辣口味的猪肉咖喱饭 CoCoICHI素食咖喱饭 加 157 日元 牛肉咖喱饭・牛肉番茄沙司饭	加 260 日元 猪肉咖喱饭・不辣口味的猪肉咖喱饭 CoCoICHI素食咖喱饭 加 314 日元 牛肉咖喱饭・牛肉番茄沙司饭	加 390 日元 猪肉咖喱饭・不辣口味的猪肉咖喱饭 CoCoICHI素食咖喱饭 加 471 日元 牛肉咖喱饭・牛肉番茄沙司饭

选择辣度！ 可以选择从不辣到 20 分辣。◎辣度会因人而异。

不辣	基础价格	适合不喜欢食辣者及儿童。	😊
微辣	基础价格	CoCoICHI 咖喱之标准，普通辣度。	😊
1分辣	加 25 日元	适合想寻求刺激者。	😊
2分辣	加 50 日元	辣味慢慢溢满全口。	😊
3分辣	加 75 日元	辣得快受不了。	😊
4分辣	加 100 日元	超辣！极辣！令喜好者着迷的辣度。	😡
5分辣	加 125 日元	适合向超辣挑战的勇士。	😡
6～10分辣	加 150 日元	仅限吃过5分辣的顾客， 辣度增加，请逐步尝试。	😡
15分辣	加 175 日元	仅限曾吃完 10 分辣的顾客。	😡
20分辣	加 200 日元	仅限曾吃完 15 分辣的顾客。	😡

调整甜度！ 用浓密沙司调整甜度！

◎甜度是以不辣的猪肉调料为基准的。◎甜度会因人而异。◎所有咖喱饭菜品都可以增加甜度。
◎因“浓密沙司”使用了蜂蜜，请注意勿让未满一岁的婴儿食用。

选择配料！

加各种配料，美味升级。

クリーム・タルタルソース 香滑塔塔酱	74 日元	なす(3個) 茄子(3个)	90 日元
コーン 単品ポテト 玉米 土豆	各91 日元	ハーブあさり フィッシュフライ(1本) 半份蛤蜊 炸鱼排(1个)	各106 日元
ハーフスクランブルエッグ 半份炒蛋	110 日元	完熟カットマト 完熟西红柿块	116 日元
半熟タマゴ ゆでタマゴ 半熟鸡蛋 煮鸡蛋			各120 日元
ハーブきのこ クリームコロッケ(カニ入り)(1個) 半份鲜菇 奶油可乐饼(含蟹肉)(1个)			各121 日元
ハーブほうれん草 単品ポテト 半份菠菜	126 日元	ハーブイカ ハーブエビにこみ ハーフチーズ 半份鱿鱼圈 半份煮虾 半份奶酪	各132 日元
ハーブやさい 半份蔬菜	136 日元	ツナ 金枪鱼	138 日元
スパイスオイル 唐辛子旨味 香辛辣油 麻辣鲜椒	150 日元	ハンバーグ(1個) 汉堡肉饼(1个)	165 日元
納豆 纳豆	167 日元	ハーブ豚(ぶた)しゃぶ 半份猪肉片	168 日元
旨辛にんにく ソーセージ(2本) 鲜辣大蒜 香肠(2个)			各174 日元
フライドチキン(3個) 炸鸡块(3个)			183 日元

半熟タマゴ・タルタルソース 半熟鸡蛋塔塔酱	194 日元	たっぷりあさり 蛤蜊多多	212 日元
スクランブルエッグ 炒蛋			220 日元
エビあさり 虾仁蛤蜊			238 日元
きのこ 鲜菇			242 日元
ほうれん草 252 日元 菠菜	イカ 252 日元 鱿鱼圈	エビにこみ 252 日元 煮虾	チーズ 252 日元 奶酪
やさい 272 日元 蔬菜	チキンにこみ 288 日元 炖鸡	フライドチキン(5個) 炸鸡块(5个)	305 日元
メンチカツ 炸肉饼	326 日元	豚(ぶた)しゃぶ 猪肉片	336 日元
チキンカツ 炸鸡排	348 日元	パリパリチキン 酥脆鸡	348 日元
ローズカツ 炸猪排	352 日元	海の幸 海鲜	370 日元
手仕込とんかつ 手工精制炸猪排			546 日元

주문 방법

주문은 자유롭게 골라주세요!

코코이치 카레는 밥의 양과 매운 맛 그리고 토핑도 입맛에 맞춰 선택하여,
당신만의 오리지널카레를 즐기세요.

소스를 선택! 자랑 할 만한 4가지 소스

플러스167엔으로 소스(약 한 국자)를 추가하실 수 있습니다.

포크카레

가격 646 엔

밥의 양: 300g
매운맛: 보통
순한 맛은 선택할 수 있습니다.



비프카레

가격 794 엔

밥의 양: 300g
매운맛: 보통
순한 맛은 선택할 수 없습니다.



코코이치
채식 카레

가격 683 엔

밥의 양: 300g
매운맛: 보통
순한 맛은 선택할 수 없습니다.
채식 카레는 동물성 원재료를 사용하지 않은 카레입니다.



하이라이스

가격 896 엔

밥의 양: 300g
○취급하지 않는 점포도 있습니다.
순한 맛은 선택할 수 없습니다.



밥의 양을 선택! 기본적인 밥의 양은 300g입니다. 600g 이상으로 추가할 수도 있습니다. 소스의 양은 밥의 양에 따라 증감됩니다.

하프 사이즈 150g	200g	250g	300g	350g	400g	500g	600g
모든 메뉴 90엔 할인	모든 메뉴 60엔 할인	모든 메뉴 30엔 할인	기본가격	65엔 추가 포크카레・순한맛 포크카레 코코이치 채식 카레 78엔 추가 비프카레・하이라이스	130엔 추가 포크카레・순한맛 포크카레 코코이치 채식 카레 157엔 추가 비프카레・하이라이스	260엔 추가 포크카레・순한맛 포크카레 코코이치 채식 카레 314엔 추가 비프카레・하이라이스	390엔 추가 포크카레・순한맛 포크카레 코코이치 채식 카레 471엔 추가 비프카레・하이라이스

매운 맛을 선택! 순한 맛으로부터 매운 맛 20단계까지 선택할 수 있습니다. ◎매운 맛에는 개인차가 있습니다.

순한 맛	기본요금	매운 맛을 싫어하시는 분이나, 어린이에게 추천합니다.	😊
부드러운 맛	기본요금	코코이치 카레의 표준. 일반적인 중간 정도의 매운맛.	😊
매운 맛 1단계	25 엔 추가	조금 매운맛의 자극을 원하시는 분에게.	😊
매운 맛 2단계	50 엔 추가	드시고 나서 조금 후에 매운 맛이 점점 더 느껴지는 맛	😊
매운 맛 3단계	75 엔 추가	매우 매운 맛! 매운 맛의 한계를 느끼고 싶은 분에게.	😊
매운 맛 4단계	100엔 추가	극도의 매운 맛! 극도로 매운 맛을 좋아하는 분들에게.	😡
매운 맛 5단계	125엔 추가	매운 맛에 대한 도전! 매운 맛에 도전할 하시고 싶은 분들에게. 매운 맛과의 승부를.	😡
매운 맛 6~10단계	150엔 추가	이전에 매운 맛 5단계를 맛보셨던 분에 한정합니다. 극도의 매운 맛이 더해 갑니다. 한 단계씩 시험해 보십시오.	😡
매운 맛 15단계	175엔 추가	이전에 매운 맛 10단계를 다 드신 분에 한정합니다.	😡
매운 맛 20단계	200엔 추가	이전에 매운 맛 15단계를 다 드신 분에 한정합니다.	😡

단맛을 조절! 걸쭉한 단맛 소스로 단맛을 조절!

◎단맛의 정도는 순한 맛 포크 소스를 베이스로 한 경우입니다. ◎단맛에는 개인차가 있습니다. ◎모든 카레 메뉴에 단맛을 추가할 수 있습니다.
◎“걸쭉한 단맛 소스”에는 벌꿀을 사용하였으므로 1세 미만의 영아에게 먹이지 않도록 주의해 주십시오.

토핑을 선택! 속속 얹어서 더욱 맛있게.

クリーム・タルタルソース 크리미 타르타르소스	74 엔	なす(3個) 가지(3개)	90 엔
コーン 単品ポテト 콘 감자	91 엔	ハーブあさり ハーフ 모시조개 半份蛤蜊 생선까스(1개)	106 엔
ハーフスクランブルエッグ 하프 스크램블 에그	110 엔	完熟カットマト 완숙 커팅 토마토	116 엔
半熟タマゴ ゆでタマゴ 반숙 달걀 삶은 달걀			120 엔
ハーブきのこ クリームコロッケ(カニ入り)(1個) 하프 버섯 크림크로켓(게살 포함)(1개)			121 엔
ハーブほうれん草 単品ポテト 하프 시금치	126 엔	ハーブイカ 하프 오징어 하프 새우짬 하프 치즈	132 엔
ハー브やさい 하프 야채	136 엔	ツナ 참치	138 엔
スパイスオイル 唐辛子旨味 스파이스 고추기름 마라 맛있는 산초	150 엔	ハンバーグ(1個) 햄버그(1개)	165 엔
納豆 167 엔 낫토	167 엔	ハーブ豚(ぶた)しゃぶ 하프 돼지고기샤부	168 엔
旨辛にんにく ソーセージ(2本) 맛있게 매운 마늘 소시지(2개)			174 엔
フライドチキン(3個) 프라이드 치킨(3개)			183 엔

半熟タマゴ・タルタルソース 반숙 달걀 타르타르소스	194 엔	たっぷりあさり 모시조개 듬뿍	212 엔
スクランブルエッグ 스크램블 에그			220 엔
エビあさり 새우 모시조개			238 엔
きのこ 버섯			242 엔
ほうれん草 252 엔 시금치	イカ 252 엔 오징어	エビにこみ 252 엔 새우짬	チーズ 252 엔 치즈
やさい 272 엔 야채	チキンにこみ 288 엔 닭짬	フライドチキン(5個) 프라이드 치킨(5개)	305 엔
メンチカツ 민스 커틀릿	326 엔	豚(ぶた)しゃぶ 돼지고기샤부	336 엔
チキンカツ 치킨까스	348 엔	パリパリチキン 파삭파삭 치킨	348 엔
ローズカツ 로스까스	352 엔	海の幸 해물	370 엔
手仕込とんかつ 수제 돈까스			546 엔

วิธีสั่ง

โคโคอิชิเท่านั้นที่คุณสามารถเลือกปริมาณ,
ระดับความเผ็ด,ห่อปิ้งได้ตามใจชอบ

1 เลือกซอสแกงกะหรี่! มีซอสแกงกะหรี่4ชนิด

เพิ่มปริมาณซอสแกงกะหรี่ได้โดยเพิ่มเงิน167เยน

ข้าวแกงกะหรี่หมู
ราคาพื้นฐาน 646เยน
ข้าว 300g
ความเค็ม : มาตรฐาน
สามารถเลือกความเผ็ดระดับเผ็ดน้อยได้



ข้าวแกงกะหรี่เนื้อวัว
ราคาพื้นฐาน 794เยน
ข้าว 300g
ความเค็ม : มาตรฐาน
ไม่สามารถเลือกความเผ็ดระดับเผ็ดน้อยได้



ข้าวแกงกะหรี่มิสซูว์ได้555
ราคาพื้นฐาน 683เยน
ข้าว 300g
ความเค็ม : มาตรฐาน
ไม่สามารถเลือกความเผ็ดระดับเผ็ดน้อยได้



ข้าวซอสสาายาชิ
ราคาพื้นฐาน 896เยน
ข้าว 300g
◦บางร้านไม่มีรายการนี้
ไม่สามารถเลือกความเผ็ดระดับเผ็ดน้อยได้



2 เลือกปริมาณข้าว! ปริมาณข้าวปกติคือ 300g ปริมาณข้าว 600gหรือมากกว่าก็สามารถเลือกได้ ปริมาณซอสเพิ่มหรือลดตามปริมาณข้าว

ขนาดครึ่งส่วน		150g	200g	250g	300g	350g	400g	500g	600g
		ลด 90 เยน จากราคาพื้นฐาน	ลด 60 เยน จากราคาพื้นฐาน	ลด 30 เยน จากราคาพื้นฐาน	ราคาพื้นฐาน	เพิ่ม 65 เยน แกงกะหรี่หมู • แกงกะหรี่เนื้อวัว ข้าวแกงกะหรี่มิสซูว์ได้555	เพิ่ม 130 เยน แกงกะหรี่หมู • แกงกะหรี่เนื้อวัว ข้าวแกงกะหรี่มิสซูว์ได้555	เพิ่ม 260 เยน แกงกะหรี่หมู • แกงกะหรี่เนื้อวัว ข้าวแกงกะหรี่มิสซูว์ได้555	เพิ่ม 390 เยน แกงกะหรี่หมู • แกงกะหรี่เนื้อวัว ข้าวแกงกะหรี่มิสซูว์ได้555
						เพิ่ม 78 เยน แกงกะหรี่เนื้อวัว • ข้าวซอสสาายาชิ	เพิ่ม 157 เยน แกงกะหรี่เนื้อวัว • ข้าวซอสสาายาชิ	เพิ่ม 314 เยน แกงกะหรี่เนื้อวัว • ข้าวซอสสาายาชิ	เพิ่ม 471 เยน แกงกะหรี่เนื้อวัว • ข้าวซอสสาายาชิ

3 เลือกระดับความเผ็ด! สามารถเลือกได้ตั้งแต่ระดับเผ็ดน้อยจนถึงเผ็ดระดับ20 ◯การรับรู้รสชาติความเผ็ดของแต่ละคนแตกต่างกัน

เผ็ดน้อย	ราคาพื้นฐาน	สำหรับเด็กและผู้ที่ไม่คุ้นเคยกับความเผ็ด	😊
มาตรฐาน	ราคาพื้นฐาน	มาตรฐานความเผ็ดของโคโคอิชิ จะเผ็ดกว่าแกงกะหรี่ที่ขายทั่วไปเล็กน้อย	😊
เผ็ดระดับ 1	เพิ่ม 25 เยน	กระตุ้นต่อมรับรู้รสชาติความเผ็ดเล็กน้อย	😊
เผ็ดระดับ 2	เพิ่ม 50 เยน	สำหรับการกระตุ้นมากขึ้นอีกเล็กน้อย!	😊
เผ็ดระดับ 3	เพิ่ม 75 เยน	มาตรฐานของแกงกะหรี่ที่เผ็ดจริง	😊

เผ็ดระดับ 4	เพิ่ม100เยน	เผ็ดจริง!สำหรับความเผ็ดระดับที่แตกต่างอย่างสิ้นเชิง	😬
เผ็ดระดับ 5	เพิ่ม125เยน	ไม่เหมาะกับผู้ที่หัวใจอ่อนแอ ควรแน่ใจก่อนที่จะสั่ง	😬
เผ็ดระดับ 6-10	เพิ่ม150เยน	เฉพาะสำหรับผู้เคยรับประทานความเผ็ดระดับ5หมดแล้วเท่านั้น	😬
เผ็ดระดับ 15	เพิ่ม175เยน	เฉพาะสำหรับผู้เคยรับประทานความเผ็ดระดับ 10 หมดแล้วเท่านั้น	😬
เผ็ดระดับ 20	เพิ่ม200เยน	เฉพาะสำหรับผู้เคยรับประทานความเผ็ดระดับ 15 หมดแล้วเท่านั้น	😬

ปรับระดับความหวาน!

ปรับระดับความหวานด้วยซอสข้นหวาน !

◯ระดับความหวานของกรณีซอสหมู ◯การรับรู้รสชาติความหวานของแต่ละบุคคลต่างกัน ◯ไม่ว่าจะเป็นแกงกะหรี่เมนูใด ก็สามารถเพิ่มความหวานได้
◯เนื่องจาก 「ซอสหวานข้น」 มีส่วนผสมของน้ำตาล ดังนั้นจึงควรระมัดระวังไม่ให้เลือกดูต่ำกว่า1ช้อนรับประทาน

4 เลือกห่อปิ้ง! เลือกห่อปิ้งมากเท่าที่คุณชอบและสร้างสรรค์เฉพาะแบบของคุณ!

クリーム・タルタルソース ซอสทาร์ทาร์ครีม		74 เยน	นัส (3個) มะเขือม่วง (3 ชิ้น)	90 เยน
コン 単品ポテト ข้าวโพด มันบด	91 เยน	ハーフあさり หอยลายครึ่งส่วน	フィッシュフライ (1本) ปลาซุสเกล็ดขนมปังทอด (1 ชิ้น)	106 เยน
ハーフスクランブルエッグ ไข่กวนครึ่งส่วน	110เยน	完熟カットトマト มะเขือเทศสุกหั่น		116 เยน
半熟タマゴ ไข่ลวก ไข่ต้ม				120 เยน
ハーフきのこ เห็ดรวมครึ่งส่วน ครีมโคโรเกะ (ใส่!) (1 ชิ้น)				121 เยน
ハーフほうれん草 ผักปวยเล้งครึ่งส่วน	126เยน	ハーフイカ ปลาหมึกครึ่งส่วน	ハーフエビこみ สตูว์กุ้งครึ่งส่วน	132 เยน
ハーフやさい ผักรวมครึ่งส่วน	136เยน	ツナ ทูน่า		138 เยน
スライスオイル 唐辛子皆無 น้ำมันพริกสดเผ็ดชา	150เยน	ハンバーグ (1個) แฮมเบอร์เกอร์ (1 ชิ้น)		165 เยน
納豆 ถั่วหมักชนิดโตะ	167เยน	ハーフ豚 (ふた)しゃぶ ข้าวหมูเนื้อครึ่งส่วน		168 เยน
皆辛にんにく กระเทียมเผ็ดออโรว ใส่กระเทียม (2 เม็ด)		ソーセージ (2本)		174 เยน
フライドチキン (3個) ไก่ทอด (3 ชิ้น)				183 เยน

半熟タマゴタルタルソース ซอสทาร์ทาร์ไข่ลวก	194 เยน	たっぷりあさり หอยลายแบบจุใจ		212 เยน
スクランブルエッグ ไข่กวน				220 เยน
エビあさり กุ้งและหอยลาย				238 เยน
きのこ เห็ดรวม				242 เยน
ほうれん草 ผักปวยเล้ง	252 เยน	イカ ปลาหมึก	エビこみ チーズ สตูว์กุ้ง ชีส	264 เยน
やさい ผักรวม	272 เยน	チキンこみ สตูว์ไก่	フライドチキン(5個) ไก่ทอด (5 ชิ้น)	305 เยน
メンチカツ เนื้อสับชุบเกล็ดขนมปังทอด		326 เยน	豚(ぶた)しゃぶ ข้าวหมูเนื้อหมู	336 เยน
チキンカツ ไก่ชุบเกล็ดขนมปังทอด	パプリカチキン ไก่กรอบ			348 เยน
ロースカツ หมูชุบเกล็ดขนมปังทอด		352 เยน	海の幸 ซีฟู้ด	370 เยน
手仕込とんかつ หมูทอดคัฟชิ้นมีเนื้อ				546 เยน

CÁCH ĐẶT HÀNG

DUY NHẤT CoCo-ICHI cho phép bạn tinh chỉnh món cà ri theo khẩu vị của mình!

Chọn hương vị yêu thích, độ cay, khẩu phần, đồ ăn kèm và phụ gia.

Nấu món cà-ri của bạn theo ý thích riêng.

1 Chọn nước sốt cà ri! Chúng tôi có 4 loại sốt đặc biệt.

Thêm một muỗng sốt cà ri với giá ¥167.

CÀ RI HEO

Giá gốc ¥646

Com 300g
Độ cay: Bình thường
Có sẵn vị không cay.



CÀ RI BÒ

Giá gốc ¥794

Com 300g
Độ cay: Bình thường
Không có sẵn vị không cay.



CÀ RI CHAY CoCoICHI

Giá gốc ¥683

Com 300g
Độ cay: Bình thường
Không có sẵn vị không cay.



Cơm Hayashi

Giá gốc ¥896

Com 300g
◯Một số cửa hàng không
phục vụ món này.



2 Chọn lượng cơm!

Phần cơm tiêu chuẩn là 300g.

Có sẵn cả phần cơm hơn 600g. Phần sốt phụ thuộc vào phần cơm.

Nửa phần	150g	200g	250g	300g	350g	400g	500g	600g
Tiết kiệm ¥90 so với giá gốc	Tiết kiệm ¥60 so với giá gốc	Tiết kiệm ¥30 so với giá gốc	Giá gốc	Thêm ¥65 Cà ri heo • Cà ri heo không cay Cà ri chay CoCoICHI	Thêm ¥130 Cà ri heo • Cà ri heo không cay Cà ri chay CoCoICHI	Thêm ¥260 Cà ri heo • Cà ri heo không cay Cà ri chay CoCoICHI	Thêm ¥390 Cà ri heo • Cà ri heo không cay Cà ri chay CoCoICHI	Thêm ¥78 Cà ri bò • Com Hayashi

3 Chọn độ cay!

Chọn độ cay từ Không cay tới Cay cấp độ 20.

◯Cảm nhận độ ngọt thanh tùy khẩu vị mỗi người.

Không cay	Giá gốc	Dành cho trẻ em hoặc người không quen ăn cay. 😊
Cay thông thường	Giá gốc	Hương vị cà ri CoCoICHI chuẩn vị. Cay hơn một chút so với hầu hết các món cà ri bán tại siêu thị. 😊
Cay cấp độ 1	Thêm ¥25	Kích thích vị giác với một chút giá vị. 😊
Cay cấp độ 2	Thêm ¥50	Thêm một chút kích thích! 😊
Cay cấp độ 3	Thêm ¥75	Chuẩn vị cà ri cay thực sự. 😊

Cay cấp độ 4	Thêm ¥100	Cay thử thách! Độ cay hoàn toàn khác biệt. 😬
Cay cấp độ 5	Thêm ¥125	Không dành cho người yếu tim. Cần nhắc trước khi chọn. 😬
Cay cấp độ 6-10	Thêm ¥150	Chỉ những người ăn hết khẩu phần Cấp độ 5 mới có thể gọi các cấp độ này. Độ cay tăng dần theo cấp độ. Hãy thử từng cấp độ một. 😬
Cay cấp độ 15	Thêm ¥175	Chỉ dành cho quý khách từ trước đến nay đã ăn hết phần ăn độ cay 10. 😬
Cay cấp độ 20	Thêm ¥200	Chỉ dành cho quý khách từ trước đến nay đã ăn hết phần ăn độ cay 15. 😬

Điều chỉnh độ ngọt!

Điều chỉnh độ ngọt bằng nước sốt sánh và ngọt!

◯Độ ngọt thanh từ nước sốt thịt heo.
◯Cảm nhận độ ngọt thanh tùy khẩu vị mỗi người.
◯Có thể chọn vị không cay cho tất cả các món cà ri trong thực đơn.
◯Trong "Nước sốt thịt lợn ngọt" có sử dụng mật ong nên quý khách vui lòng lưu ý không cho trẻ dưới 1 tuổi ăn.

4 Chọn đồ ăn kèm và phụ gia yêu thích của bạn!

Thêm bao nhiêu đồ ăn kèm tùy thích
và tạo ra hương vị độc đáo của riêng bạn!

クリーム・タルタルソース Sốt tartar kem		¥74	なす (3個) Cà tím (3 miếng)		¥90	
コン 単品ポテト Ngô Khoai tây (món lẻ)	¥91	ハーフあさり Nửa phần nghêu		フィッシュフライ (1本) Cá chiên (1 miếng)	¥106	
ハーフスクランブルエッグ Nửa phần trứng khuấy		¥110	完熟カットトマト Cà chua chín đỏ cắt miếng		¥116	
半熟タマゴ ゆでタマゴ Trứng lòng đào Trứng luộc						¥120
ハーフきのこ Nửa phần nấm		クリームコロッケ (カニ入り) (1個) Bánh korokke kem (có cua) (1 viên)			¥121	
ハーフほうれん草 Nửa phần rau cải bó xôi		¥126	ハーフイカ Nửa phần mực	ハーフエビにこみ Nửa phần tôm hùm	ハーフチーズ Nửa phần phô mai	¥132
ハーフやさい Nửa phần rau củ		¥136	ツナ Cá ngừ		¥138	
スライスオイル 唐辛子皆無 Dầu gia vị tẻ cay		¥150	ハンバーグ (1個) Thịt viên hamburger (1 miếng)			¥165
納豆 Natto		¥167	ハーフ豚 (ぶた)しゃぶ Nửa phần thịt lợn lát mỏng			¥168
皆辛にんにく ソーセージ (2本) Tỏi cay ngọt Xúc xích (2 cây)						¥174
フライドチキン (3個) Gà chiên (3 miếng)						¥183

半熟タマゴタルタルソース Sốt tartar trứng lòng đào	¥194	たっぷりあさり Nhiều nghêu	¥212	
スクランブルエッグ Trứng khuấy			¥220	
エビあさり Tôm nghêu			¥238	
きのこ Nấm			¥242	
ほうれん草 Rau cải bó xôi	¥252	イカ エビこみ チーズ Mực Tôm hùm Phô mai	¥264	
やさい Rau củ	¥272	チキンこみ Gà hầm	フライドチキン(5個) Gà chiên (5 miếng)	¥305
メンチカツ Bánh thịt chiên	¥326	豚(ふた)しゃぶ Thịt lợn lát mỏng		¥336
チキンカツ Thịt gà chiên xù Gà chiên giòn				¥348
ロースカツ Thăn lợn chiên xù	¥352	海の幸 Hải sản		¥370
手仕込とんかつ Thịt lợn chiên xù nấu thủ công				¥546